

Số: 29/2013/QĐ-UBND

An Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về mức hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận  
và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp  
trên địa bàn tỉnh An Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 902/TTr-SNV ngày 21 tháng 8 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh.

Quyết định này quy định mức hỗ trợ, số lương cán bộ, công chức được hưởng hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Đối tượng áp dụng:

1. Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Sở, Ban ngành, cơ quan tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi tắt là cơ quan chuyên môn cấp tỉnh);

2. Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

3. Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

**Điều 3.** Số lượng cán bộ, công chức được hưởng hỗ trợ.

Căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, địa phương, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định số lượng cán bộ, công chức được hưởng hỗ trợ nhưng không quá số lượng sau đây:

1. Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: 4 người;
2. Ủy ban nhân dân cấp huyện: 12 người;
3. Ủy ban nhân dân cấp xã: 6 người.

**Điều 4.** Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

1. Đối tượng quy định tại Điều 2 Quyết định này được hưởng hỗ trợ 400.000 đồng/người/tháng kể từ ngày 01/8/2013.

2. Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh làm việc ngày thứ bảy để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thì được hưởng lương làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh được sử dụng từ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 04/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Website An Giang;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: HCTC, P. TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Vương Bình Thạnh**